TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HNGĐ-ST
Ngày 22-01-2024
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1 – Ông Quàng Văn Mầng.

2 – Bà Quàng Thị Hỏa.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Lường Văn Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2023/TLST–HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc: Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Lò Văn T, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản N, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Lò Thị Th, sinh năm 1997. Địa chỉ: Bản N, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lò Văn T trình bày:

Anh và chị Lò Thị Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, ngày 30/9/2015 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Quá trình chung sống hòa thuận, hạnh phúc thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp, vợ anh hay ghen tuông vô cớ

nên hai vợ chồng thường xuyên cãi cọ nhau. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được gia đình và chính quyền địa phương hòa giải, nhưng không khắc phục được. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh yêu cầu ly hôn chị Lò Thị Th.

Về con chung: Có hai con là Lò Văn K, sinh ngày 18/4/2014 và Lò Thị Tú L, sinh ngày 01/9/2022. Anh xin trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cả hai con, không yêu cầu chị Lò Thị Th cấp dưỡng nuôi con cùng.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 22/11/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Lò Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị xác nhận quan hệ hôn nhân giữa chị và anh Lò Văn T, anh chị kết hôn với nhau từ năm 2015. Trong quá trình chung sống anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, nghi ngờ nhau, đã được hòa giải nhiều lần nhưng không được. Tuy nhiên chị xác định vẫn còn tình cảm với chồng, không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Có hai con là Lò Văn K, sinh ngày 18/4/2014 và Lò Thị Tú L, sinh ngày 01/9/2022. Do không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến về phần con cái.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc áp dụng pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Toà án.

Có căn cứ để xử cho anh Lò Văn T được ly hôn chị Lò Thị Th;

Về con chung: Giao cho anh Lò Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lò Thị Tú L, sinh ngày 01/9/2022; giao cho chị Lò Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lò Văn K, sinh ngày 18/4/2014. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Không có.

Anh Lò Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà và các quy định của pháp luật. Tòa án phân tích, đánh giá, nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Anh Lò Văn T khởi kiện ly hôn chị Lò Thị Th có địa chỉ tại bản N, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

Nguyên đơn anh Lò Văn T đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, đã nhận được giấy triệu tập và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn chị Lò Thị Th sau khi được thông báo về việc thụ lý vụ án đã có lời khai, đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng trong vụ án, đã được triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự có đủ căn cứ để xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Lò Văn T và chị Lò Thị Th kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được UBND xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 30/9/2015, như vậy hôn nhân giữa anh Lò Văn T và chị Lò Thị Th là hôn nhân hợp pháp

Về nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh Lò Văn T và chị Lò Thị Th: Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, hay ghen tuông vô cớ nên hai vợ chồng thường xuyên cãi cọ nhau. Từ lâu hai người đã không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau.

Tòa án nhân dân huyện ML đã tiến hành xác minh tại địa phương anh Lò Văn T và chị Lò Thị Th sinh sống. Tại biên bản xác minh ngày 20/12/2023 xác nhận anh Lò Văn T và chị Lò Thị Th có mâu thuẫn do không hợp nhau, anh chị thường xuyên xảy ra xích mích, cãi cọ.

Xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng anh Lò Văn T và chị Lò Thị Th đã được gia đình và chính quyền địa phương khuyên giải, đã kéo dài, trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nay anh Lò Văn T yêu cầu được ly hôn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Cần chấp nhận xử cho anh Lò Văn T được ly hôn chị Lò Thị Th.

[3] Về con chung: Có hai con là Lò Văn K, sinh ngày 18/4/2014 và Lò Thị Tú L, sinh ngày 01/9/2022. Tuy chị Lò Thị Th không có ý kiến về việc nuôi con, nhưng căn cứ theo nguyện vọng của cháu Lò Văn K, cần giao cho chị Lò Thị Th trực tiếp nuôi cháu Lò Văn K, anh Lò Văn T trực tiếp nuôi cháu Lò Thị Tú L. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con, theo quy định của các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Toà án: Anh Lò Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Toà án:

1. Xử cho anh Lò Văn T được ly hôn chị Lò Thị Th.

2. Về con chung:

Giao cho anh Lò Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lò Thị Tú L, sinh ngày 01/9/2022 đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Giao cho chị Lò Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lò Văn K, sinh ngày 18/4/2014 đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về tài sản riêng, tài sản chung, nợ chung: Đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Lò Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001233 ngày 22/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La.

Anh Lò Văn T, chị Lò Thị Th được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã CL (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã CL (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà